

Số: /2019/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Bảng đơn giá các loại cây trồng  
trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 77/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết Luật đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 256/TTr-SNN ngày 02 tháng 12 năm 2019 và Công văn số 2362/SNN-KH ngày 13 tháng 12 năm 2019,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng đơn giá các loại cây trồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2020 và nguyên tắc, phương pháp áp dụng mức giá bồi thường.

**Điều 2.** Bảng đơn giá các loại cây trồng ban hành kèm theo Quyết định này áp dụng cho tất cả các đối tượng được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và mục đích phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Bảng đơn giá này còn được áp dụng để quản lý các loại hoạt động mua bán, kinh doanh các loại cây trồng và các loại phí, lệ phí có liên quan đến cây trồng theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này theo đúng quy định. Xây dựng Bảng đơn giá các loại cây trồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 01 tháng 12 hằng năm để xem xét ban hành và thực hiện từ ngày 01 tháng 01 hằng năm.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

**Điều 5.** Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành đơn vị thuộc tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố Kon Tum;
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Công báo UBND tỉnh;
- Chi cục Văn Thư - Lưu trữ tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu VT, TNNN4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hòa**